

V/v giải đáp khó khăn, vướng mắc trong giải quyết vụ việc, vụ án khi Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2025

Kính gửi: Đồng chí Thủ trưởng Cơ quan CSĐT Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Văn phòng Cơ quan CSĐT Bộ Công an nhận được văn bản trao đổi những khó khăn, vướng mắc của Công an các địa phương về việc giải quyết một số vụ việc, vụ án đối với các tội xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe con người có sử dụng “dao có tính sát thương cao” khi Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2025.

Sau khi nghiên cứu và trao đổi quan điểm với Viện kiểm sát nhân dân tối cao (Vụ 14), Văn phòng Cơ quan CSĐT Bộ Công an giải đáp, như sau:

1. Kể từ ngày Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024 có hiệu lực thi hành (từ ngày 01/01/2025)

(1) Đối với các đối tượng có hành vi sử dụng “dao có tính sát thương cao” thực hiện hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe con người thì truy cứu trách nhiệm hình sự các bị can nói trên về 02 tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” và tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe tương ứng hay chỉ về 01 tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe tương ứng?

Trả lời: Căn cứ quy định tại các khoản 2, 4, 6 Điều 2¹ Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024; khoản 3 Điều 6² Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐTP ngày 09/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Điều 304, Điều 305, Điều 306 và Điều 308 của Bộ luật Hình sự và Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ thì có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự về 02 tội

¹ 2. Vũ khí quân dụng bao gồm:...

d) Súng săn, vũ khí quy định tại điểm a khoản 4, vũ khí quy định tại điểm a khoản 5 và dao có tính sát thương cao quy định tại khoản 6 Điều này sử dụng với mục đích xâm phạm tính mạng, sức khỏe con người trái pháp luật...

4. Vũ khí thô sơ bao gồm:

a) Kiếm, giáo, mác, thương, dao găm, lưỡi lê, dao, mã tấu, côn, quả đấm, quả chùy, cung, nỏ, phi tiêu thuộc danh mục do Bộ trưởng Bộ Công an ban hành;...

6. Dao có tính sát thương cao là dao sắc, dao nhọn thuộc danh mục do Bộ trưởng Bộ Công an ban hành...

² Người nào thực hiện hành vi quy định tại các điều 304, 305, 306 của Bộ luật Hình sự với mục đích là chuẩn bị công cụ, phương tiện để thực hiện một tội phạm tại một trong các điều 108, 109, 110, 111, 112, 114, 115, 116, 117, 118, 119, 120, 121, 123, 134, 168, 169, 207, 301, 302, 303 và 324 của Bộ luật Hình sự thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự về cả 02 tội.

"Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" và tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe tương ứng nếu đủ yếu tố cấu thành tội phạm tương ứng.

(2) Trường hợp các đối tượng có hành vi sử dụng "dao có tính sát thương cao" thực hiện hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe con người nhưng bị hại không yêu cầu khởi tố về tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe thì xử lý như thế nào?

Trả lời: Căn cứ quy định Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024 và Điều 304 Bộ luật Hình sự thì "hành vi sử dụng "dao có tính sát thương cao" thực hiện hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe con người nhưng bị hại không yêu cầu khởi tố" là hành vi sử dụng trái phép vũ khí quân dụng và có dấu hiệu của tội phạm theo quy định tại Điều 304 Bộ luật Hình sự. Do đó, việc không xử lý về hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe con người về tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe con người không có nghĩa loại trừ việc xem xét trách nhiệm hình sự đối với hành vi sử dụng "dao có tính sát thương cao" về tội "Tàng trữ, sử dụng vũ khí quân dụng" theo quy định tại Điều 304 Bộ luật Hình sự.

(3) Hành vi chế tạo, mua, cất giữ "dao có tính sát thương cao" có phải là hành vi chế tạo, tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng không?

Trả lời: Trường hợp nêu trên không đủ căn cứ xử lý về hành vi chế tạo, tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng (đối với dao tự chế, hoán cải), bởi vì hành vi chế tạo, tàng trữ, vận chuyển "dao có tính sát thương cao" (đối với dao tự chế, hoán cải) khi đứng độc lập (không có mục đích để xâm phạm tính mạng, sức khỏe con người trái pháp luật) thì không phải là hành vi chế tạo, tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng quy định tại Điều 304 Bộ luật Hình sự.

(4) Trường hợp truy cứu trách nhiệm hình sự về 02 tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" và tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe tương ứng thì xác định thẩm quyền điều tra thuộc về Cơ quan An ninh điều tra của Công an nhân dân hay Cơ quan Cảnh sát điều tra của Công an nhân dân?

Trả lời: Căn cứ khoản 2³ Điều 17 và khoản 2⁴ Điều 21 Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự thì Cơ quan Cảnh sát điều tra của Công an nhân dân không có thẩm quyền điều tra vụ án hình sự về các tội thuộc thẩm quyền điều tra của Cơ quan An ninh điều tra của Công an nhân dân; Cơ quan An ninh điều tra của Công an nhân dân có thẩm quyền điều tra vụ án hình sự về các tội phạm khác liên quan đến an ninh quốc gia hoặc để đảm bảo khách quan theo sự phân công của Bộ trưởng Bộ Công an. Do vậy, căn cứ điểm d khoản 6 Điều 9 và khoản 1 Điều 29 Thông tư liên tịch số 04/2018/TTLT-VKSNDTC-BCA-BQP ngày 19/10/2018

³ Tiến hành điều tra vụ án hình sự về các tội phạm quy định tại Chương XIII, Chương XXVI và các tội phạm quy định tại các Điều 207, 208, 282, 283, 284, 299, 300, 303, 304, 305, 309, 337, 338, 347, 348, 349 và 350 của Bộ luật Hình sự khi các tội phạm đó thuộc thẩm quyền xét xử của Tòa án nhân dân; tiến hành Điều tra vụ án hình sự về tội phạm khác liên quan đến an ninh quốc gia hoặc để đảm bảo khách quan theo sự phân công của Bộ trưởng Bộ Công an.

⁴ Tiến hành điều tra vụ án hình sự về các tội xâm phạm quy định tại các chương từ Chương XIV đến Chương XXIV của Bộ luật Hình sự khi các tội phạm đó thuộc thẩm quyền xét xử của Tòa án nhân dân cấp huyện, trừ các tội phạm thuộc thẩm quyền điều tra của Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Cơ quan An ninh điều tra của Công an nhân dân.

quy định về phối hợp giữa Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát trong việc thực hiện một số quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự thì khi thấy có căn cứ xác định vụ án hình sự không thuộc thẩm quyền điều tra của mình, Cơ quan điều tra đang điều tra vụ án trao đổi, thống nhất Viện kiểm sát cùng cấp để xác định thẩm quyền.

2. Trước ngày Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024 có hiệu lực thi hành (ngày 01/01/2025):

(1) Nếu các đối tượng có hành vi dùng dao sắc, nhọn, kiếm, giáo, mác, thương, dao găm, lưỡi lê, đao mã tấu... phạm tội xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe con người (ví dụ: *giết người, cố ý gây thương tích...*) thì dao sắc, nhọn, kiếm, giáo, mác, thương, dao găm, lưỡi lê, đao mã tấu... không là vũ khí quân dụng và không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng".

(2) Việc chế tạo, mua, cất giữ dao sắc, nhọn, kiếm, giáo, mác, thương, dao găm, lưỡi lê, đao mã tấu... không phải là hành vi chế tạo, tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng quy định tại Điều 304 Bộ luật Hình sự 2015.

Văn phòng Cơ quan CSĐT Bộ Công an trao đổi để đồng chí Thủ trưởng Cơ quan CSĐT Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nghiên cứu, vận dụng chỉ đạo giải quyết vụ việc, vụ án đúng pháp luật./

Nơi nhận:

- Như trên;
- TK5 (để báo cáo lãnh đạo Bộ);
- Đ/c Chánh Văn phòng (để b/c)
- Lưu: VT, C01 (P2)

**KT.CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Thiếu tướng Trương Thọ Toàn